TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2024/QĐST-HNGĐ	*Tam Đường, ngày 23 tháng 8 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 98/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị L T C, sinh năm 19...

Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Q V T, sinh năm 19...

Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Tân Lập – Bộ Công an.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn L T C và bị đơn Q V T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị L T C và anh Q V T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị L T C và anh Q V T thỏa thuận: Chị L T C sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Q N M, sinh ngày 10/7/2016 đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Anh Q V T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Q V T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị L T C và anh Q V T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị L T C và anh Q V T mỗi người phải chịu 75.000 VNĐ *(Bảy mươi lăm nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm. Chị L T C tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền mà anh Q V T phải nộp. Tổng cộng chị L T C phải nộp 150.000 VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm. Chị L T C đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0000319 ngày 25/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Nay chuyển 150.000 đồng thành tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị L T C được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- UBND xã B;
- CCTHADS huyện Tam Đường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Trung Tá